

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DUYÊN HÀ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DUYÊN HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUYEN HA INVESTMENT AND DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DUYEN HA INDE,.JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110389903

**3. Ngày thành lập:** 16/06/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 252 Đường Đại Nghĩa, Tổ dân phố Văn Giang, Thị trấn Đại Nghĩa, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0908674666

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                          | 4329        |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                          | 4330        |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                      | 4632        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649        |
| 5.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                     | 4651        |
| 6.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                      | 4652        |
| 7.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 8.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                               | 9511        |
| 9.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                        | 4722        |
| 10. | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                                                                                              | 2610        |
| 11. | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                                                                                                               | 2620        |
| 12. | Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng                                                                                                                                   | 2824        |
| 13. | Sản xuất máy chuyên dụng khác                                                                                                                                           | 2829        |
| 14. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933        |
| 15. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210        |
| 16. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                        | 5224        |
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                     | 5229        |
| 18. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                               | 5510        |
| 19. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |
| 20. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                    | 5629        |
| 21. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101        |
| 22. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                 | 4102        |
| 23. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                            | 4212(Chính) |
| 24. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                     | 4222        |
| 25. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                       | 4229        |
| 26. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                | 4291        |
| 27. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4299        |
| 28. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 29. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 30. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4741        |
| 31. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông           | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                 | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>QUANG TIẾN  | Đội 1B, Thôn Hà<br>Xá, Xã Đại Hưng,<br>Huyện Mỹ Đức,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam              | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 80.000        | 800.000.000              | 40,000       | 0010810479<br>87                                                                                                       |            |
|     |                       |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Tổng số                            | 80.000        | 800.000.000              | 40,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | QUÁCH MINH<br>VŨ LONG | Đội 2, Thôn Văn<br>Giang, Thị trấn<br>Đại Nghĩa, Huyện<br>Mỹ Đức, Thành<br>phố Hà Nội, Việt<br>Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 60.000        | 600.000.000              | 30,000       | 0010880517<br>73                                                                                                       |            |
|     |                       |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    | Tổng số                            | 60.000        | 600.000.000              | 30,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                       |                                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                     |                                                                                      |                                    |        |             |        |                  |
|---|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------|-------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN<br>DUY CƯỜNG | Đội 1, Thôn Hà<br>Xá, Xã Đại Hưng,<br>Huyện Mỹ Đức,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 60.000 | 600.000.000 | 30,000 | 0010770332<br>00 |
|   |                     |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |                     |                                                                                      | Tổng số                            | 60.000 | 600.000.000 | 30,000 |                  |
|   |                     |                                                                                      |                                    |        |             |        |                  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài , nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                      |              |                                                                                                                                             |            |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN QUANG TIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 12/12/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081047987

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Đội 1B, Thôn Hà Xá, Xã Đại Hưng, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 1B, Thôn Hà Xá, Xã Đại Hưng, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội